

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS-PT

Ngày: 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành, ông Đặng Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 52/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Ngô Thanh S, Nguyễn Quốc T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Thanh S. Giới tính: Nam; Sinh năm 1988, tại tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú và chỗ ở: khu phố 4, phường T1, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thanh H (đã chết) và bà Trần Thị L1; có vợ đã ly hôn, có 02 con.

Nhân thân: Ngày 25/5/2000 bị Công an tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác, đã chấp hành Quyết định vào năm 2001.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/7/2022, sau đó đến ngày 27/7/2022 chuyển tạm giam. Đến ngày 29/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

2. Nguyễn Quốc T. Giới tính: Nam; Sinh năm 1987, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú và chỗ ở: khu phố 2, phường B1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Bùi Thị T2; Có vợ, có 03 con.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2022, sau đó đến ngày 14/9/2022 chuyển tạm giam, đến ngày 25/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/7/2022, Ngô Thanh S và Nguyễn Quốc T bàn bạc cùng nhau tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa nhằm mục đích thu tiền xâu từ các con bạc. S và T thống nhất T có nhiệm vụ chuẩn bị dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc gồm bát, chén, đĩa, ghè và bài tây, tìm địa điểm tổ chức sòng bạc và thuê Võ Thanh L làm nhiệm vụ chung chi tiền thắng thua tại sòng. S có nhiệm vụ liên lạc với các con bạc tập T tại các quán cà phê rồi thuê Trương Nguyễn Tấn C chở các con bạc đến địa điểm tổ chức sòng xóc đĩa; S thuê S1 (không xác định được nhân thân) làm nhiệm vụ xóc cái và V (không xác định được nhân thân) làm nhiệm vụ chung chi tiền thắng thua và thu xâu tại sòng bạc. Để các con bạc tại sòng có tiền đánh bạc đảm bảo sòng bạc hoạt động thuận tiện thì T gọi điện thoại cho Nguyễn Phi V đến sòng để V cho các con bạc đổi tiền mặt khi có nhu cầu bằng hình thức V đưa tiền mặt cho con bạc, con bạc chuyển khoản trả lại tiền kèm theo một khoản phí cho V qua tài khoản Ngân hàng Quân đội số 0862617961 mang tên Nguyễn Phi V.

Sau khi thỏa thuận, T gọi điện thoại cho Đồng Thị Mai P1 là chủ homestay số 239 đường Trần Lê (thuộc khu phố 5, phường Đ, thành phố P) thuê 01 phòng trong homestay để làm địa điểm tổ chức đánh bạc (T nói với P1 thuê để ở). Sau đó T báo cho S biết địa điểm để S đưa các con bạc đến đánh bạc. S thuê của ông Huỳnh Hữu S2 (sinh năm: 1980, trú tại khu phố 7, phường Đức Nghĩa, thành phố P) 01 chiếc xe ô tô 7 chỗ biển số 51K – 183.76 để C điều khiển chở các con bạc đến sòng xóc đĩa. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển số 86A – 188.61 chở dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc gồm bát, ghè, bài tây, chén và đĩa từ khách sạn Minh Tâm trên đường Trần Hưng Đạo đến căn phòng đã thuê ở homestay số 239 đường Trần Lê rồi gọi điện thoại thông báo cho Nguyễn Phi V biết địa điểm để V đến cho các con bạc đổi tiền mặt khi có nhu cầu.

Khi T đã chuẩn bị xong địa điểm tổ chức đánh bạc, C điều khiển xe ô tô biển số 51K – 183.76 chở các con bạc từ các quán cà phê đến thì sòng xóc đĩa bắt đầu hoạt động. T và S đứng trong sòng bạc quan sát đảm bảo trật tự, S1 (không rõ nhân thân) xóc cái, L và V (không rõ nhân thân) chung chi tiền thắng thua và thu xâu. Sòng bạc lúc này có có khoảng hơn 20 con bạc tham gia chơi xóc đĩa.

Hình thức thu tiền xâu tại sòng của T, S như sau: khi người làm cái mở chén, nếu ra kết quả “lẻ” (03 mặt xanh, 01 mặt trắng) thì người thắng bạc ở mặt “lẻ” phải nộp tiền xâu theo tỉ lệ 5%/ tổng số tiền đặt cược (ví dụ đặt cược 1.000.000 đồng thì phải nộp 50.000 đồng) tiền thắng bạc. Còn lại nếu ra những mặt khác thì không thu xâu.

Sòng bạc hoạt động được một lúc thì T đi vào một phòng trong homestay nghỉ còn S đứng trong sòng quan sát các con bạc chơi. Khoảng hơn 30 phút sau T đi ra thấy khoảng 20 con bạc đang tham gia chơi đánh bạc, T đi lòng vòng trong sòng để quan sát được 30 phút thì T đi công việc và giao việc quản lý sòng lại cho S. Đến 16 giờ 15 ngày 17/7/2022, một người đàn ông (không rõ nhân thân) đang làm cái trực tiếp ăn thua với các con bạc, S1 mới xóc cái xong và các con bạc đang đặt tiền, chưa dỡ chén, L và V đang cầm tiền thu xâu trên tay thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố P phối hợp cùng Công an phường Đ bắt quả tang Nguyễn Bá B, Bùi Ngọc T3, Lưu Anh T4, Nguyễn Thị Hồng T5 cùng nhiều đôi tượng đang chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền cùng tang vật. Các đối tượng S1, V, người thanh niên làm cái và một số con bạc khác chạy thoát. Khi bị bắt quả tang L và V bỏ chạy làm rơi số tiền đã thu xâu nên T và S chưa nhận được tiền thu xâu từ việc tổ chức đánh bạc.

Quá trình điều tra các đối tượng khai T và S đã tổ chức sòng bạc xóc đĩa được hai ngày trước khi bị bắt quả tang. Trong hai lần tổ chức đánh bạc trước đó, S và T cũng thuê Võ Thanh L, Trương Nguyễn Tấn C, S1, V làm nhiệm vụ chở con bạc, xóc cái và thu xâu cho sòng xóc đĩa và T cũng gọi V đến sòng bạc để đổi tiền mặt cho các con bạc.

Quá trình điều tra xác định các con bạc đang tham gia đánh bạc với số tiền như sau:

1. Nguyễn Bá B (sinh năm: 1990, trú tại thôn 6, xã Đ2, thành phố B2, tỉnh Lâm Đồng): Vào sáng ngày 17/7/2022 B cùng bạn gái của B là Nguyễn Thị Thiên L3 (sinh năm 1999, trú tại: thôn 6, xã Đ2, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) đi từ thành phố B2 đến thành phố P. Cả hai đến siêu thị Lotte chơi sau đó B điện thoại cho S hỏi có tổ chức sòng xóc đĩa không để B chơi. Một lúc sau S điều khiển xe ô tô biển số 51K – 183.76 đến siêu thị đón B và L3 đến homestay. B vào chơi xóc đĩa còn L3 không chơi mà ngồi ở góc phòng chơi game bằng điện thoại của L3. B có mang theo số tiền 9.500.000 đồng để đánh bạc nhưng sợ không đủ nên B thỏa thuận với V là V đưa cho B 50.000.000 đồng tiền mặt, B chuyển lại vào tài khoản ngân hàng cho V 51.000.000 đồng (trong đó có 50.000.000 đồng V đưa cho B và 1.000.000 đồng tiền phí) thông qua dịch vụ Mobile banking. Sau đó V đưa cho B 50.000.000 đồng rồi cung cấp tài khoản số 0862617961 mang tên Nguyễn Phi V mở tại Ngân hàng Quân đội (MB) để B chuyển tiền. B đi đến chỗ L3 đang ngồi chơi game bảo L3 chuyển 51.000.000 đồng vào số tài khoản V cung cấp thì L3 sử dụng điện thoại của L3 chuyển 51.000.000 đồng từ tài khoản số 197353155 của L3 mở tại ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng (VPBank) vào tài khoản của V thông qua dịch vụ Mobile banking. Sau đó B tham gia đặt cược hai ván và thắng được 1.500.000 đồng. Khi B đang tiếp tục đánh bạc thì lực lượng Công an vào bắt quả tang, B thì bỏ chạy làm rơi mất số tiền 50.000.000 đồng, còn lại 11.000.000 đồng bị công an thu giữ.

Quá trình điều tra, B và L3 khai trước khi đến Phan Thiết, do tài khoản ngân hàng của B bị lỗi không giao dịch được nên B có nộp tiền nhờ vào tài khoản của L3 để sử dụng. Số tiền 51.000.000 đồng L3 chuyển cho V là tiền của B đã nộp vào tài khoản của L3 trước đó. Khi bảo L3 chuyển tiền cho V, B không

nói cho L3 biết mục đích chuyển tiền.

Tổng số tiền Nguyễn Bá B dùng đánh bạc là 9.500.000 đồng + 50.000.000 đồng + 1.500.000 đồng thắng bạc = 61.000.000 đồng.

2. Bùi Ngọc T3 (sinh năm: 1996, trú tại thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam): mang theo số tiền 2.630.000 đồng dùng đánh bạc, T3 đặt cược 05 ván thì thu hết tiền. Sau đó T3 thỏa thuận với V đưa cho T3 9.800.000 đồng tiền mặt, T3 chuyển số tiền 10.000.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng tiền phí) từ tài khoản số 050123473075 của T3 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) vào tài khoản số 0862617961 mang tên Nguyễn Phi V thông qua dịch vụ Mobile banking. Sau đó T3 tiếp tục đặt cược nhiều ván và thua hết tiền, V tiếp tục đưa cho T3 2.400.000 đồng tiền mặt, T3 chuyển khoản số tiền 2.500.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng tiền phí) cho V. Tại thời điểm bị bắt quả tang T3 thua bạc còn 30.000 đồng bị Công an thu giữ.

Tổng số tiền Bùi Ngọc T3 dùng đánh bạc là 2.600.000 đồng + 9.800.000 đồng + 2.400.000 đồng = 14.800.000 đồng.

3. Lưu Anh T4 (sinh năm: 1988, trú tại khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố P): mang theo số tiền 9.700.000 đồng dùng đánh bạc. T4 đặt cược 05 ván thua 3.500.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị lực lượng Công an thu giữ số tiền 6.200.000 đồng là số tiền còn lại T4 dùng để đánh bạc.

Số tiền dùng đánh bạc của Lưu Anh T4 là: 9.700.000 đồng.

4. Nguyễn Thị Hồng T5 (sinh năm: 1975, trú tại thôn 2, xã Đức Bình, huyện L6, tỉnh Bình Thuận): mang theo số tiền 4.000.000 đồng dùng đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, T5 đã tham gia đặt cược 3 ván và thắng bạc số tiền 1.000.000 đồng, nộp tiền xâu 50.000 đồng, bị công an thu giữ số tiền 4.950.000 đồng là tiền còn lại dùng để đánh bạc.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Hồng T5 dùng để đánh bạc là 5.000.000 đồng (4.000.000 đồng mang theo + 1.000.000 đồng thắng bạc).

Quá trình điều tra còn xác định những người dùng dưới 5.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc gồm:

1. Nguyễn Thanh L4 (sinh năm 1980, trú tại: khu phố H2, thị trấn L5, huyện L6, tỉnh Bình Thuận): dùng 3.500.000 đồng đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván bạc trước khi bị bắt quả tang thua hết 3.000.000 đồng, bị công an thu giữ 500.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc. Ngày 18/4/2014, L4 bị Tòa án nhân dân huyện L6 xử 9 tháng tù về tội đánh bạc tại Bản án số 17/2014/HSST, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

2. Nguyễn Kim P3 (sinh năm 1979, trú tại: khu phố 1, phường Phủ Hà, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận): dùng 1.900.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia chơi được 02 ván bạc, bị công an thu giữ 1.900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc. Ngày 14/01/2015 P3 bị Công an thành phố R1, tỉnh Khánh Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã

chấp hành xong Quyết định vào ngày 11/02/2015.

3. Trương Trần Nhân H4 (sinh năm 1986, trú tại khu phố 5, phường Lạc Đạp, thành phố P): Khi đi đến sòng bạc mang theo số tiền 26.500.000, H4 lấy ra 3.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván, khi bị bắt quả tang H4 bỏ chạy làm rơi hết số tiền đánh bạc còn lại (không rõ số tiền cụ thể). Công an thu giữ của H4 số tiền 23.500.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến hành vi đánh bạc.

4. H4Lâm Hoàng Quốc H5 (sinh năm 1996, trú tại thôn 2, xã M, huyện D, tỉnh Lâm Đồng), dùng 1.700.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia chơi được 6 ván bạc, khi bị bắt quả tang đang thua 1.500.000 đồng, bị công an thu giữ 200.000 đồng là số tiền đánh bạc còn lại.

5. Hà Duy H6 (sinh năm 1984, trú tại thôn 2B, xã Đình Trang Hòa, Huyện D, tỉnh Lâm Đồng), dùng 3.170.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia chơi được 10 ván bạc, khi bị bắt quả tang đang thua bạc 3.000.000 đồng, bị công an thu giữ 170.000 đồng dùng để đánh bạc còn lại.

6. Nguyễn Công C1 (sinh năm 1983, trú tại khu phố A, thị trấn L5, huyện L6, tỉnh Bình Thuận), dùng 2.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván bạc, khi bị bắt quả tang đang thua 1.850.000 đồng, bị công an thu giữ 150.000 đồng dùng để đánh bạc còn lại.

7. Phạm Tấn P4 (sinh năm 1980, trú tại phường E thị trấn L5, huyện L6, tỉnh Bình Thuận), dùng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia chơi được 02 ván bạc, khi bị bắt quả tang đã thua hết, bị công an thu giữ 850.000 đồng là tiền cá nhân không dùng để đánh bạc.

8. Nguyễn Thị Bích H7 (sinh năm 1985, trú tại thôn H8, thị trấn M1, huyện B3, tỉnh Bình Thuận), dùng 4.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván bạc, khi bị bắt quả tang thua hết số tiền nói trên.

Tại thời điểm bị bắt quả tang có các đối tượng có mặt tại sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Hồng P5 (sinh năm 1983, trú tại thôn G, xã T7, huyện N1, tỉnh Bình Thuận) và Trần Trung T8 (sinh năm 1996, trú tại khu phố 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận).

Vật chứng của vụ án:

Vật chứng thu giữ tại sòng bạc gồm: số tiền 33.530.000 đồng, dụng cụ phục vụ việc đánh bạc gồm 01 chén, 01 đĩa, 04 con vị, 01 tấm bạt và 15 cái ghế nhựa.

Vật chứng thu giữ từ các đối tượng bị bắt quả tang gồm:

1. Thu giữ của Ngô Thanh S: số tiền 560.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng số IMEL 359404083868464; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen số IMEL 35577610414005 và 01 xe ô tô 7 chỗ màu cam biển số 51K – 183.76.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 51K – 183.76 do ông P6 (sinh năm: 1991, trú tại phường T9, quận P7, TP Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu.

Sau khi mua xe ô tô ông P6 đã ký gửi xe cho ông Huỳnh Hữu S2 là giám đốc công ty TNHH thương mại và dịch vụ Trường Phát Đạt 79 để ông S2 cho thuê xe dịch vụ. Việc S thuê xe ô tô và sử dụng vào mục đích phạm tội ông S2 và ông P6 không biết nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại cho ông P6. Hiện ông P6 và ông S2 không có yêu cầu gì về dân sự.

2. Thu giữ của Nguyễn Quốc T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số IMEL 355843097625945; 01 xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger màu đỏ biển số 86A – 188.61.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 86A – 188.61 do ông Nguyễn Văn H1 (sinh năm: 1950, trú tại khu phố 2, phường Bình Hưng, thành phố P, là cha ruột của T) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 17/7/2022, T mượn xe của ông Hùng để đi công việc riêng nhưng sử dụng vào việc chở dụng cụ phục vụ việc tổ chức đánh bạc thì ông Hùng không biết nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô trên cho ông Hùng. Sau khi nhận lại tài sản ông Hùng không có yêu cầu gì về dân sự.

3. Thu giữ của Trương Nguyễn Tấn C: số tiền 2.800.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93 số IMEL 868057053948531.

4. Thu giữ của Võ Thanh L: số tiền 230.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen số IMEL 353147112156353 và 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 86F9 – 5507.

Ngoài ra quá trình điều tra L đã nộp lại 400.000 đồng, L khai là tiền được T và S trả công cho việc giúp sức tổ chức đánh bạc hai ngày trước khi bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 86F9 – 5507 L mua lại của chị Võ Hoàng Tuyết L7 (sinh năm: 1964, trú tại khu phố 2, phường T10, thành phố P) vào năm 2018. Xét thấy tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý trả lại cho Võ Thanh L.

5. Thu giữ của Nguyễn Phi V: số tiền 348.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh số IMEL 353894102515532 và 01 Iphone 8 màu trắng số IMEL 354890099411361.

Ngoài ra quá trình điều tra V đã nộp lại số tiền 1.200.000 đồng hưởng lợi từ việc đổi tiền mặt cho Bình và T3.

Quá trình điều tra xác định: khi vào sòng bạc, V mang theo 348.000.000 đồng, trong đó V dùng 148.000.000 đồng vào mục đích đổi tiền mặt cho các con bạc để hưởng tiền chênh lệch; 200.000.000 là tiền của V không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý tài sản trả lại cho V số tiền 200.000.000 đồng.

6. Thu giữ của Nguyễn Bá B: số tiền 11.000.000 đồng.

7. Thu giữ của Lưu Anh T4: số tiền 6.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S10 số IMEL 354652109775387/01.

8. Thu giữ của Bùi Ngọc T3: số tiền 30.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR số Seri F2LXQ21PKXKR.

9. Thu giữ của Nguyễn Thị Hồng T5: số tiền 4.950.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mastel số IMEL 862758041394891.

10. Thu giữ của Nguyễn Công C1: số tiền 150.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia số IMEL 354185109249970.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Trình.

11. Thu giữ của Trần Trương Nhân H4: số tiền 23.500.000 đồng và tạm giữ hiệu Nokia số IMEL 351858833079565 và 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax số IMEL 358800353198923.

Quá trình điều tra xác định số tiền và hai điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho H4.

12. Thu giữ của Lâm Hoàng Quốc H5: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động loại cảm ứng màu xám số IMEL 354954673280265 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEL 353896100895709.

Đối với 02 điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Hậu.

12. Thu giữ của Hà Duy H6: số tiền 170.000 đồng.

13. Thu giữ của Nguyễn Kim P3: số tiền 1.900.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Đối với 01 điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho P3.

14. Thu giữ của Phạm Tấn P4: số tiền 850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEL 3572080927866688.

Quá trình điều tra xác định số tiền và điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Phú.

15. Thu giữ của Nguyễn Thanh L4: số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung số IMEL 353415088299097/01 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung số IMEL 353041900370583/01.

Đối với hai điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho L4.

16. Thu giữ của Nguyễn Hồng P5: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71.

Quá trình điều tra xác định điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho P5.

17. Thu giữ của Nguyễn Thị Thiên L3: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax số Seri GOQDQ51B0D52 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S10 số IMEL355401101109305.

Quá trình điều tra xác định hai điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho L3.

18. Thu giữ của Trần Trung T8: số tiền 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax số Seri F17DF91A0D83.

Quá trình điều tra xác định số tiền và điện thoại di động trên không liên quan đến vụ án nên ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho T8.

19. Thu giữ của Lâm Hoàng Quốc H5: số tiền 200.000 đồng.

Đối với những vật chứng, tiền tạm giữ từ các bị can và những người liên quan gồm: số tiền 33.530.000 đồng; 01 chén, 01 đĩa, 04 con vịt, 01 tấm bạt và 15 cái ghế nhựa thu giữ trên sông bạc; 560.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen thu giữ của Ngô Thanh S; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Quốc T; 2.800.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93 thu giữ của Trương Nguyễn Tấn C; 630.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của Võ Thanh L; 149.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu xanh và 01 Iphone 8 màu trắng thu giữ của Nguyễn Phi V; 11.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Bá B; 6.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S10 thu giữ của Lưu Anh T4; 30.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs thu giữ của Bùi Ngọc T3; 4.950.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mastel thu giữ của Nguyễn Thị Hồng T5; 150.000 đồng thu giữ của Nguyễn Công C1; 170.000 đồng thu giữ của Hà Duy H6; 1.900.000 đồng thu giữ của Nguyễn Kim P3; 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh L4; 200.000 đồng thu giữ của Lâm Hoàng Quốc H5 (tổng số tiền 211.820.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh S phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, (có trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022 đến ngày 29/12/2022). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, (có trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2022 đến ngày 14/9/2022). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 26/6/2023, Tòa án nhân dân thành phố P có Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án với nội dung trừ thời gian bị cáo Nguyễn Quốc T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2022 đến ngày 25/11/2022.

Ngày 13/3/2023, các bị cáo Ngô Thanh S và Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 01 năm 3 tháng tù là có căn cứ; tại cấp phúc thẩm các bị cáo không xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ ba nhưng vẫn vắng mặt. Việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo là phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại đơn kháng cáo của các bị cáo và tại phiên tòa bị cáo Ngô Thanh S thừa nhận hành vi phạm tội mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử là đúng, không oan và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đề nghị được hưởng án treo hoặc phạt tiền: Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và là một trong các loại tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 1 năm 3 tháng tù là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong đồng phạm, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo Nguyễn Quốc T có nộp tài liệu kèm theo đơn kháng cáo là Huân chương kháng chiến hạng Ba của ông Nguyễn Văn H1 là cha bị cáo, thư cảm ơn của Hội phụ nữ Công an tỉnh, giấy chứng nhận giải nhất giải vô địch Billiards Carom 3 Bảng và Thư cảm ơn của Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội Bình Thuận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có kháng cáo nhưng khi được triệu tập thì vắng mặt, theo thông tin từ gia đình thì bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc tại thành phố B2 và bị bắt giữ, tạm giam. Điều này chứng tỏ, bị cáo không tự cải tạo giáo dục bản thân được mà cần cách ly bị

cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[5] Bị cáo Ngô Thanh S kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì mới, đáng kể để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét.

[6] Hội đồng xét xử thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thanh S, Nguyễn Quốc T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh S phạm tội “ Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022 đến ngày 29/12/2022.

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “ Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án và được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2022 đến ngày 25/11/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Thanh S, Nguyễn Quốc T mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày

23/8/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B Thuận;
- VKS, CA, TA, CC.THA TP Phan Thiết;
- Sở tư pháp tỉnh B Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh B Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh B Thuận;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Quân